

CÔNG TY CP DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ QUÝ 3 NĂM 2023 IR NEWS Q3'23

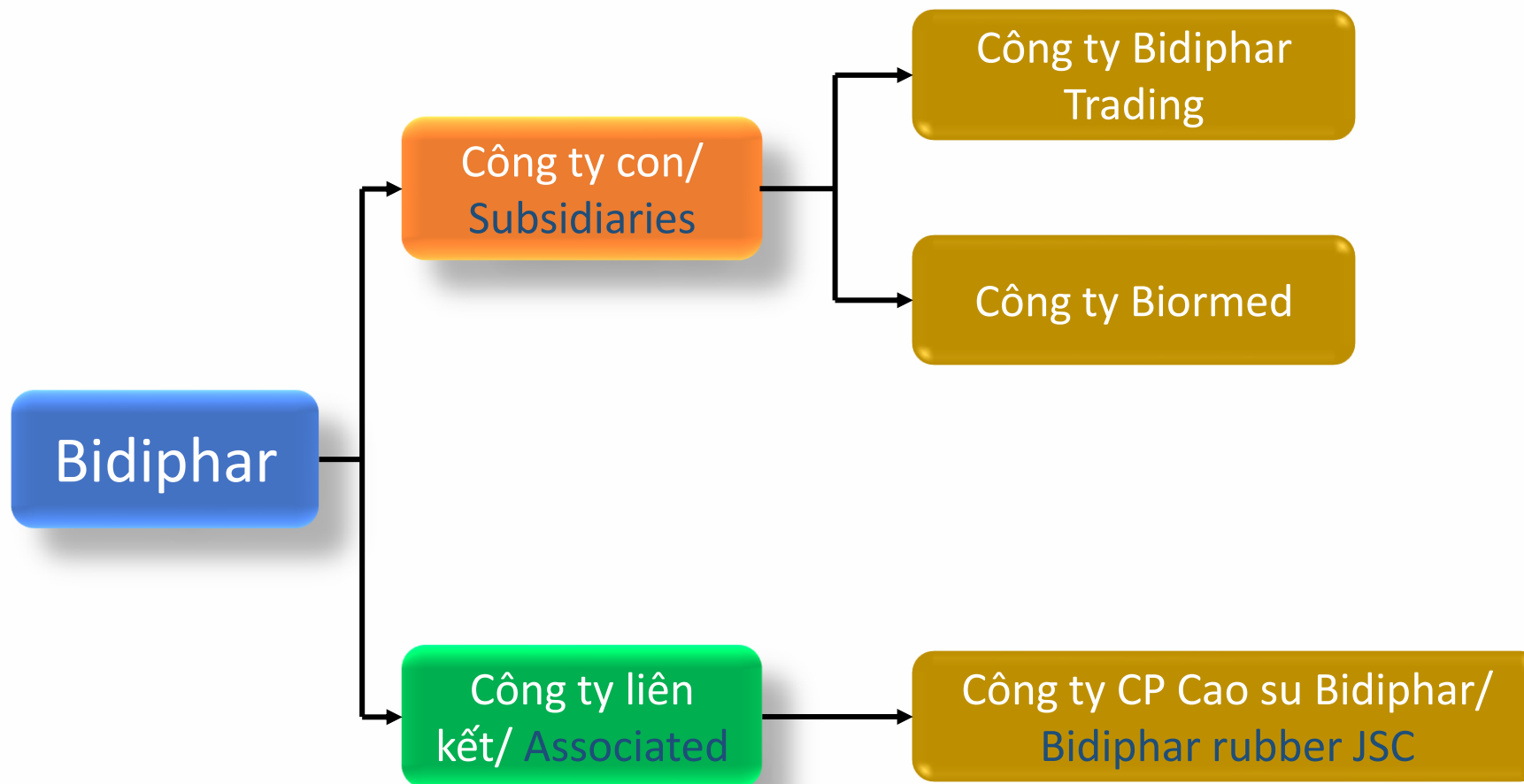




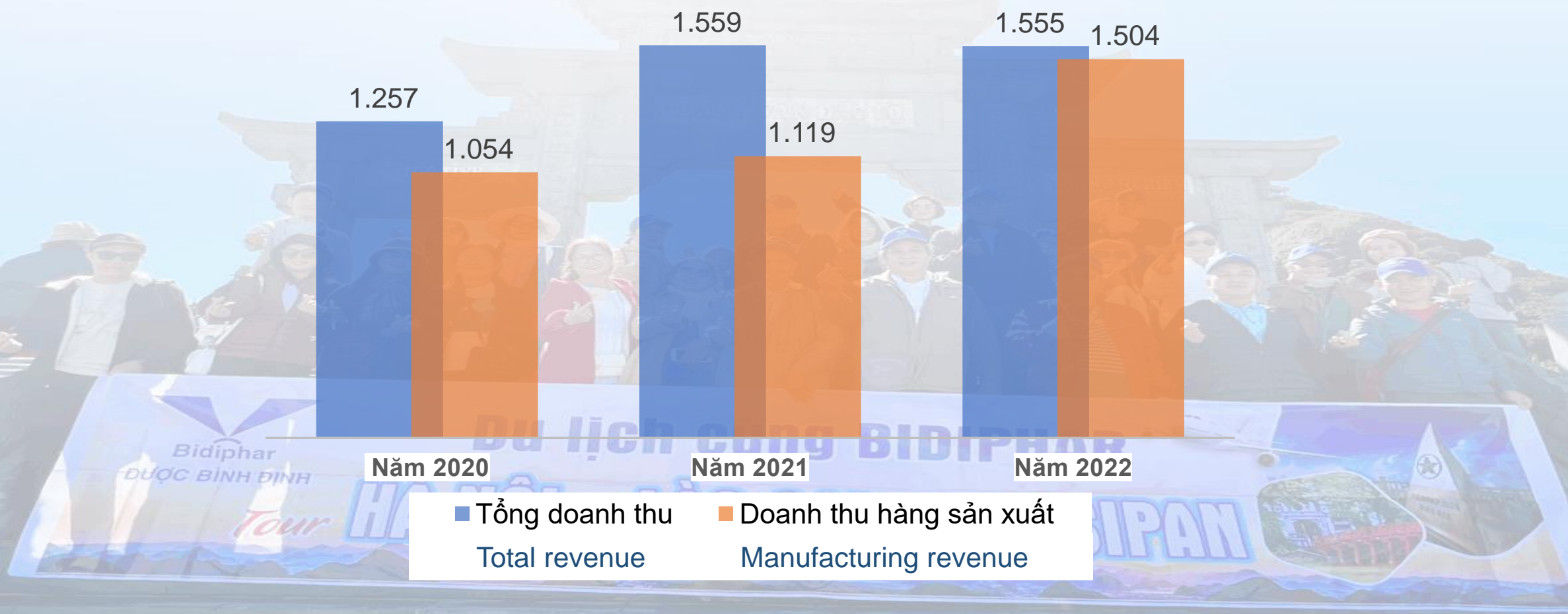
Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) hiện đứng Top 5 doanh nghiệp Dược uy tín hàng đầu Việt Nam. Hơn 300 sản phẩm của Bidiphar đã có mặt tại 99% Bệnh viện trong nước và hơn 20.000 nhà thuốc trên toàn quốc. Hiện Bidiphar đã xuất khẩu hơn 70 sản phẩm sang hơn 10 nước trên thế giới tin dùng như: Lào, Yemen, Mongolia; Myanmar; Cambodia... Với phương châm “Chất lượng - Hiệu quả - Thỏa mãn khách hàng”, Bidiphar không ngừng nỗ lực cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, vì sức khỏe cộng đồng, mang lại lợi ích kinh tế cho cổ đông và tạo ra giá trị đích thực cho xã hội.

Binh Dinh Pharmaceutical - Medical Equipment Joint Stock Company (Bidiphar) is currently ranked as one of Vietnam's top five most reputable pharmaceutical enterprises. Over 300 Bidiphar products are provide to 99% hospitals and over 20,000 pharmacies across the country. Bidiphar currently exports more than 70 products to over ten countries around the world, including Laos, Yemen, Mongolia, Myanmar, Cambodia, and others. Following the motto "Quality - Efficiency - Customer Satisfaction," Bidiphar is constantly striving to provide high-quality products and services for public health, while also bringing economic benefits to shareholders and creating real value for society.

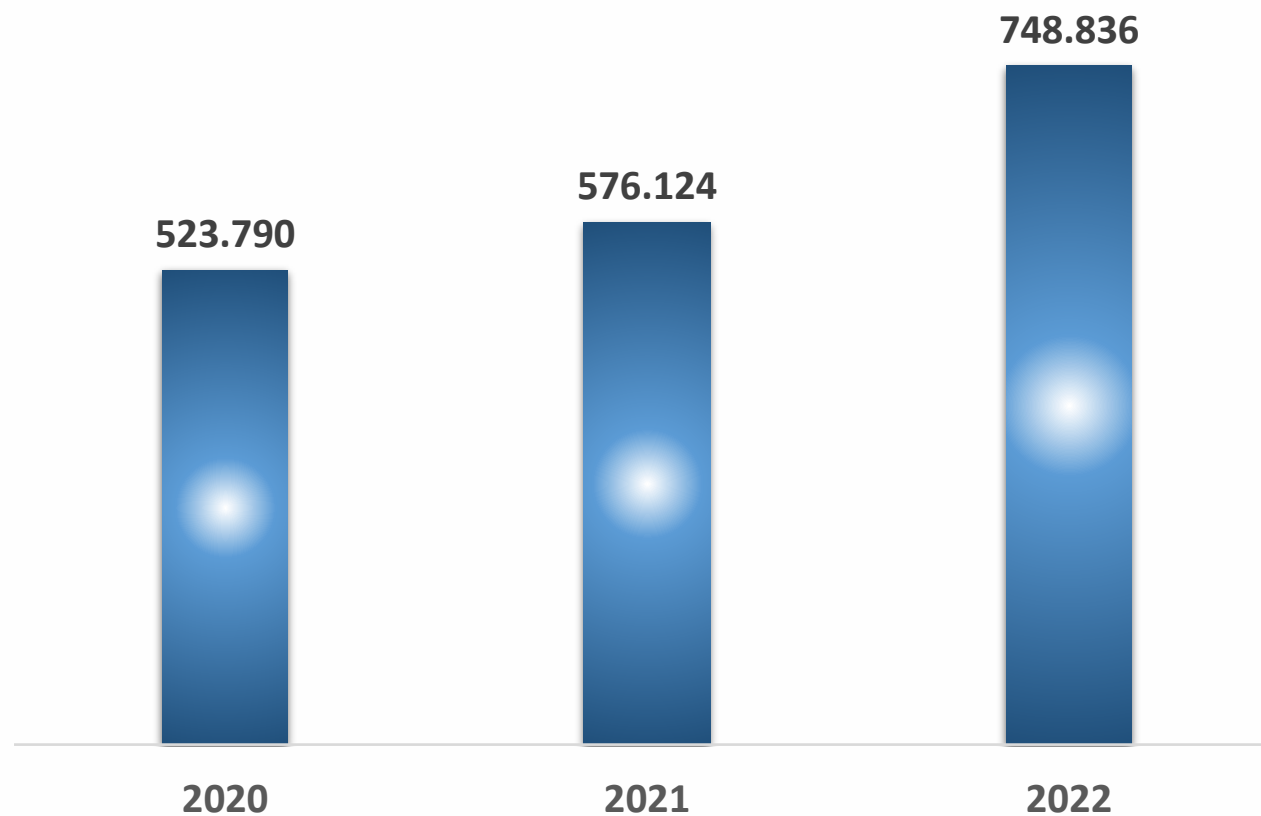
❖ Công ty con & Công ty liên kết/ Subsidiaries and Associated



- ❖ Doanh thu (đvt: tỷ đồng)
- ❖ Revenue (Unit: billion VND)



❖ **Vốn điều lệ** (đvt: tỷ đồng)
Charter capital (unit: billion VND)

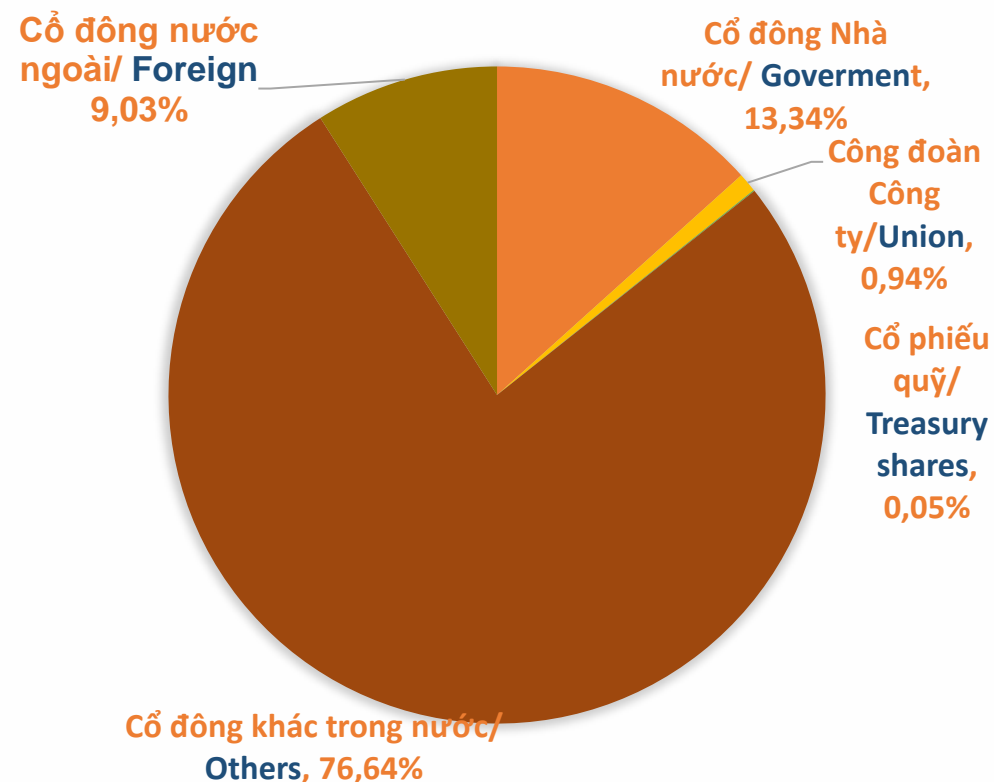


❖ Cổ phiếu Bidiphar/ Bidiphar stock - DBD

- Tổng số CP phát hành/ Shares issued in total: **74.883.559**
- Tổng số cổ đông:/ Shareholders in total **1.981**

(Số liệu tháng 4/2023)/ Update April 2023

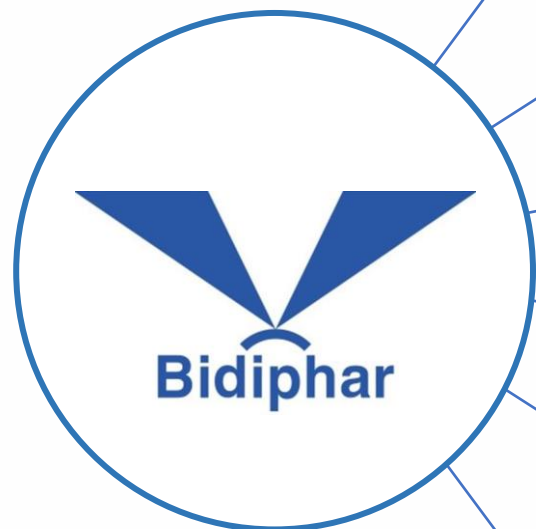
	Cơ cấu cổ đông	
	Tổ chức/ Organizations	Cá nhân/ Individuals
Cổ đông Nhà nước/ Government	1	-
Công đoàn Công ty/ Company Union	2	-
Cổ phiếu quỹ/ Treasury shares	1	-
Cổ đông khác trong nước/ Other domestic	40	1.900
Cổ đông nước ngoài/ Foreign investors	16	21
Tổng cộng	60	1.921



Mở room nhà đầu tư nước ngoài/
Room for foreign investors

100%

❖ Vị thế/ Position



- 1 Doanh nghiệp nghìn tỷ - Top 500 Doanh nghiệp đóng thuế cao nhất VN
Trillion Business - Top 500 highest tax paying enterprises in Vietnam
- 2 Top 10 doanh nghiệp dược uy tín hàng đầu VN
Top 10 domestic pharmaceutical enterprise
- 3 43 năm Tiên phong công nghệ - Tự hào chất lượng
43 years Technology Pioneer – Quality proud
- 4 Top 1 thị phần nhóm thuốc ung thư và Top 2 thị phần dịch thận
Top 1 on Anticancer and Top 2 on Dialysis domestic market share
- 5 Phân phối rộng khắp ở 63 tỉnh thành/
Distribute nationwide to 63/63 cities & provinces
- 6 Thương hiệu Quốc gia, Giải vàng chất lượng VN và nhiều huân, huy chương, giải thưởng cao quý/
Vietnam value, Vietnam Gold Quality and many honored appraisals, medals and awards

DẤU ẤN TIÊN PHONG TRONG NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

BREAKTHROUGH IN RESEARCH AND DEVELOPMENT

1980

Thành lập công ty/
Establishment



1992

DN Việt Nam **đầu tiên** nghiên cứu **thuốc tiêm kháng sinh**.
The first Vietnam company to research antibiotics injection



1997

DN Việt Nam **đầu tiên** nghiên cứu dung dịch tiêm truyền kháng sinh và Axit amin.
The first Vietnam company to research acid amin infusion



2003

DN Việt Nam **đầu tiên** áp dụng **công nghệ đông khô** để sản xuất các thuốc đặc trị.
The first Vietnam company to apply lyophilization in drugs



2010

DN Việt Nam **đầu tiên** sản xuất **thuốc điều trị ung thư**
The first Vietnam company to manufacture anticancer medicine



2016

Đạt GMP dây chuyền sản xuất thuốc điều trị ung thư đầu tiên tại Việt Nam.
The first Vietnam company to have the GMP for anticancer production line



❖ Hệ thống phân phối tại Việt Nam/ Distribution network



Hơn 400 nhân viên bán hàng/ *More than 400 sales representatives*

Sản phẩm có mặt tại 63 tỉnh thành/ *Representing in 63/63 cities and provinces*

16 Chi nhánh trong cả nước & 01 Công ty phân phối/ *16 branches nationwide and 1 distribution company*

Kênh Hospital: Cung ứng sản phẩm tới gần 2.000 cơ sở y tế/

Hospital channel: Supplying to nearly 2,000 medical facilities

Kênh Pharmacy: Cung ứng sản phẩm cho hơn 21.000 Nhà thuốc, quầy thuốc trên toàn quốc / **Pharmacy:** *Supplying products to more than 21,000 pharmacies and drugstores across the country*

❖ Thị trường xuất khẩu/ Export markets

Lào, Myanmar, Campuchia, Mông Cổ, Yemen
Laos, Myanmar, Cambodia, Mongolia, Yemen

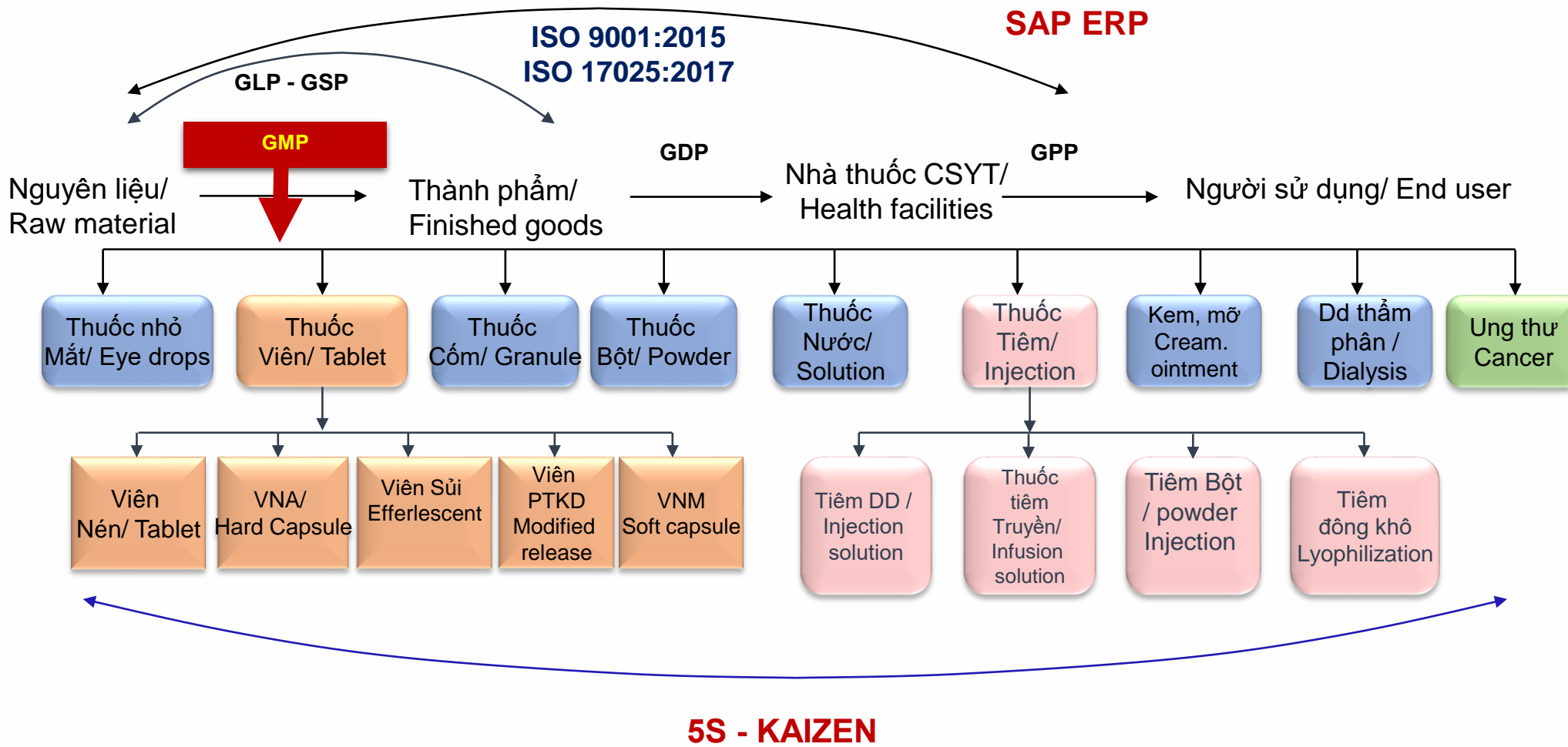


❖ Ứng dụng CNTT vào các hoạt động của doanh nghiệp /Apply IT to management

- Triển khai áp dụng hệ thống AOP – KPI BSC/ *Deploy and apply the AOP – KPI BSC system*
- Áp dụng hệ thống quản lý nguồn lực SAP-ERP vào hoạt động SXKD/ *Apply the resource management system of SAP-ERP to manufacture and business activities*
- Áp dụng hệ thống quản lý kênh phân phối DMS vào công tác bán hàng/ *Applying DMS distribution channel management system to sales*
- Số hóa các quy trình làm việc/ *Digitize work procedures*



❖ Hệ thống quản lý chất lượng/ Quality management system



❖ Các dây chuyền sản xuất/ Production lines

1	Đông khô và vô trùng/ <i>Lyophilization and aseptic</i>
2	Tiêm ống/ <i>Ampoule Injection</i>
3	Nhỏ mắt/ <i>Eye drops</i>
4	Dung dịch thẩm phân/ <i>Dialysis solution</i>
5	Thuốc ung thư/ <i>Anticancer</i>
6	Tiêm bột Penicillin/ <i>Penicillin powder for injection</i>
7	Tiêm bột Cephalosporin/ <i>Cephalosporin powder for injection</i>
8	Viên Non-betalactam/ <i>Non-betalactam tablet</i>
9	Viên Penicillin/ <i>Penicillin tablet</i>
10	Viên Cephalosporin/ <i>Cephalosporin tablet</i>
11	Kem - Mỡ - Nước/ <i>Cream - Ointment – Solution</i>
12	Vi sinh/ <i>Microbiology</i>
13	Dược liệu/ <i>Herbal</i>
14	Thuốc đạn/ <i>Suppository</i>
15	Thực phẩm chức năng/ <i>Supplements</i>



❖ Tổng quan kết quả/ Summary

❖ Quý 3.2023/ Q3 2023

- Doanh thu thuần 411 tỷ đồng; đạt 96,2% kế hoạch/
Net revenue VND411bn; reached 96.2% of the plan.
- Lợi nhuận trước thuế: 76 tỷ đồng; đạt 102% kế hoạch/
Profit before tax: VND76bn; reached 102% of the plan.

❖ Lũy kế 9TH.2023/ Accumulated 9 months of 2023

- Doanh thu thuần 1.207 tỷ đồng; đạt 69% kế hoạch năm.
Trong đó, Doanh thu thuần dược phẩm tự sản xuất: 1.152 tỷ đồng, đạt 70% kế hoạch năm.
Net revenue VND1,207bn; reached 69% of the year plan. In particular, net revenue of self-produced pharmaceuticals: VND1,152bn, reaching 70% of the year plan.
- Lợi nhuận trước thuế: 252 tỷ đồng; đạt 84% kế hoạch năm/
Profit before tax: VND252bn; reached 84% of the year plan

SỐ LIỆU TỔNG QUAN/ OVERVIEW

Mã chứng khoán Stock ID	DBD
Ngành Industry	Dược Pharmaceutical
Ngày niêm yết trên sàn HSX Listed date at HSX	15/06/2018
Giá cổ phần tại 16/11/2023 (đồng) Price per share on 16.11.23(VND)	57.800
Khoảng giá 52 tuần (đồng) 52-week price range (VND)	
- Thấp nhất Lowest	34.100
- Cao nhất Highest	59.700
Vốn hóa (tỷ đồng) Capital (Bn VND)	4.275,85
SLCP lưu hành (CP) Outstanding shares	74.843.559
SLCP quỹ (CP) Treasury shares	40.085
Tr. Bình KL 52 tuần (CP) Average volume in 52 weeks	92.496

❖ Điểm nhấn trong Quý 3.2023 | Highlights in Q3'23

- Tổ chức chuỗi Hội nghị tri ân Khách hàng khối OTC tại các khu vực Miền Trung và Miền Nam | Organize a Conferences series of OTC Customer Appreciation in the Central and Southern regions.
- Tỉnh Bình Định cấp quyết định phê duyệt dự án Nhà máy sản xuất thuốc vô trùng thể tích nhỏ của Bidiphar tại Lô A3.03, Khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, TP. Quy Nhơn | Binh Dinh province issued a decision approving the project of Bidiphar's small volume sterile drug factory at Lot A3.03, Nhon Hoi Economic Zone, Nhon Hoi commune, City. Quy Nhon (<https://baodautu.vn/binh-dinh-phe-duyet-du-an-san-xuat-thuoc-840-ty-dong-d196613.html>)
- Bidiphar tổ chức Hội thảo gặp mặt các Nhà đầu tư để thông tin về tình hình hoạt động cũng như những định hướng phát triển chính trong thời gian tới | Bidiphar organized a conference to meet investors to inform about its operations as well as main development directions in the coming time. (<https://vietstock.vn/2023/09/bidiphar-uoc-lai-quy-3-tang-11-san-xuat-thuoc-vien-dieu-tri-ung-thu-vao-nam-2026-737-1109009.htm>)

NHÀ MÁY SẢN XUẤT THUỐC TIÊM VÔ TRÙNG THỂ TÍCH NHỎ

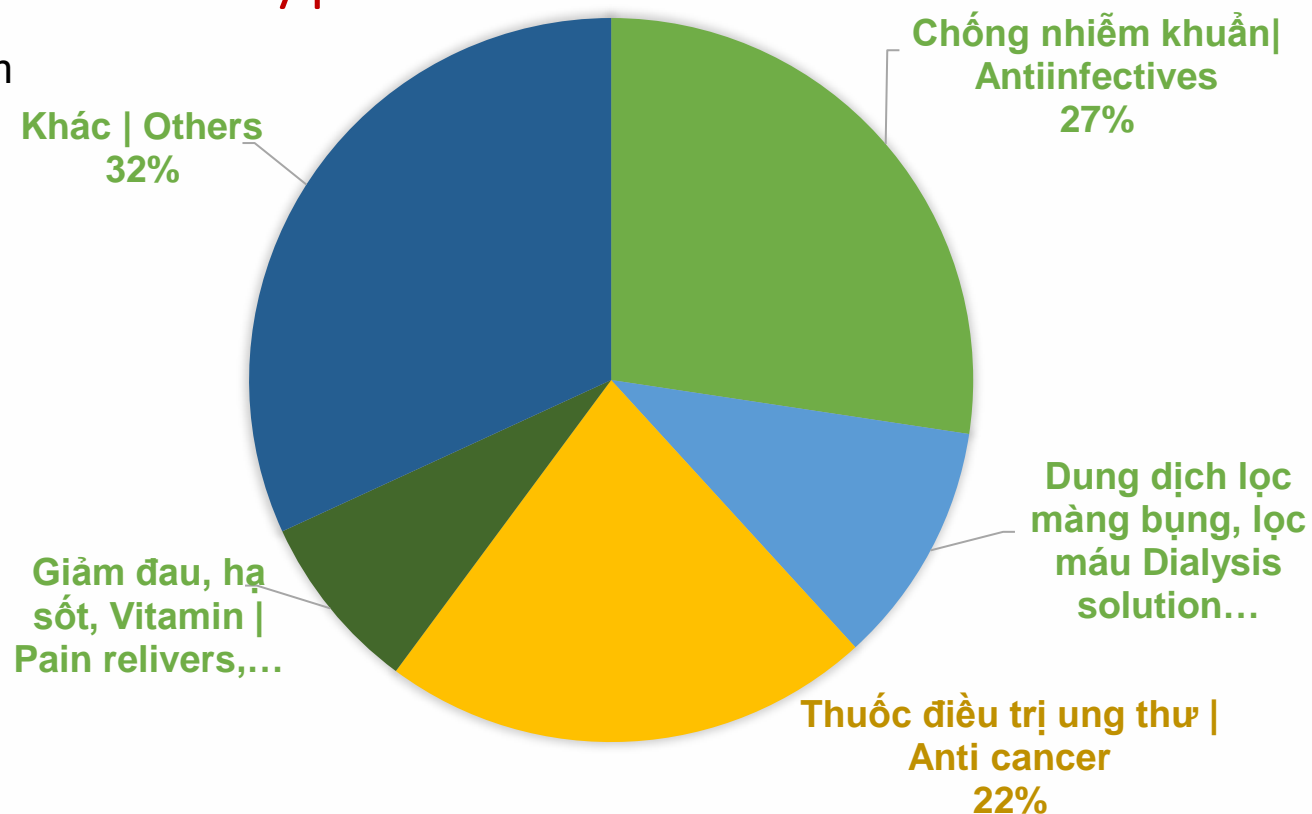
ĐỊA ĐIỂM XD / LOCATION : KHU A, KHU KINH TẾ NHƠN HỘI, QUỲ NHƠN, BÌNH ĐỊNH



❖ **Cơ cấu Doanh thu theo sản phẩm/ Revenue structure by product**

Công ty sản xuất gần 300 sản phẩm, với các nhóm chính/ *More than 300 products with some key categories*

- (1) Chống nhiễm khuẩn/ *Anti-infectives*
- (2) Thuốc điều trị ung thư/ *Anti cancer*
- (3) Dung dịch lọc máu/ *Dialysis solution*
- (4) Giảm đau hạ sốt, sát khuẩn, vitamin/ *Pain reliever, fever reducer, antiseptic, vitamin*
- (5) Thần kinh, nội tiết, hệ tiêu hóa/ *Nervous, endocrine, digestive system*
- (6) Các loại khác./ *Others*



Trong đó thuốc điều trị ung thư, dung dịch màng bụng, lọc máu, chống nhiễm khuẩn và thuốc giảm đau, hạ sốt, vitamin là các sản phẩm chính của DBD đóng góp 68% tổng doanh thu.

In particular, anticancer drugs, dialysis solutions, anti-infectives, pain relievers, fever reducers, and vitamins are DBD's main products, contributing 68% of total revenue.

❖ Doanh thu/ Revenue
unit: million VND

Chỉ tiêu/ Targets	Q3/2023	Q3/2022	Tăng trưởng QoQ %	Lũy kế 9T.2023	Lũy kế 9T.2022	Tăng trưởng YoY %
Doanh thu/ Revenue	411.378	394.016	4%	1.207.274	1.089.739	11%
Thuốc tự sản xuất/ Self manufactured products	395.509	378.661	4%	1.152.583	994.387	16%
<i>Kênh ETC/ ETC channel</i>	<i>258.560</i>	<i>247.506</i>	<i>4%</i>	<i>739.667</i>	<i>604.598</i>	<i>22%</i>
<i>Kênh OTC/ OTC channel</i>	<i>136.949</i>	<i>131.155</i>	<i>4%</i>	<i>412.916</i>	<i>389.790</i>	<i>6%</i>
Thuốc mua ngoài khác/ Outsourced products	15.869	15.355	3%	54.692	95.352	- 43%
Giảm trừ Doanh thu/ Revenue Deduction	17.303	12.797	35%	41.708	45.838	-9%
Doanh thu thuần/ Net revenue	410.348	394.016	4%	1.206.244	1.089.739	11%
Giá vốn hàng bán/ Cost of goods sold	210.723	192.686	9%	610.080	547.678	11%

❖ Lợi nhuận/ Profit
unit: million VND

Chỉ tiêu/ Targets	Q3/2023	Q3/2022	Tăng trưởng QoQ %	Lũy kế/ 9T.2023	Lũy kế 9T.2022	Tăng trưởng YoY %
Lợi nhuận gộp/ Gross profit	199.712	201.331	-1%	596.252	542.061	10%
DT hoạt động tài chính/ Financial activities revenues	2.424	2.553	-5%	10.257	7.365	39%
CP hoạt động tài chính/ Financial activities expenses	4.625	2.353	97%	13.546	6.894	96%
LN từ công ty liên kết/ Associated company profit	5.870	-172	3509%	17.332	10.012	73%
Chi phí bán hàng và quản lý/ Selling and administrative expenses	124.815	129.940	-4%	355.887	345.938	3%
Thu nhập từ HĐKD/ Sales profit	78.567	71.418	10%	254.408	206.605	23%
Lãi/lỗ từ hoạt động khác/ Others	-2.132	122	-1842%	-1.871	193	-1068%
Lợi nhuận trước thuế/ Profit before tax	76.434	71.540	7%	252.537	206.798	22%
Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax	67.215	53.999	24%	210.129	164.708	28%

❖ Tầm nhìn | Vision:

- Năm 2026, Top 5 công ty sản xuất dược phẩm trong nước. *In 2026, Top 5 domestic manufacturing pharmaceutical enterprise.*
- Đến năm 2030, Top 3 công ty sản xuất dược phẩm trong nước. *2030, Top 3 domestic manufacturing pharmaceutical enterprise.*

❖ **Sứ mệnh: Tiên phong** tạo ra sản phẩm và dịch vụ tốt nhất nhằm chăm sóc sức khỏe người Việt Nam.
Mission: Pioneer to deliver the best products and services to care for the health of Vietnamese.

❖ **Giá trị cốt lõi: Tâm – Trí – Tiến** | *Core values: Heart – Mind – Advance.*

- **Tâm:** Tâm sáng – Tâm soi – Tâm thấu hiểu. *Heart: Bright - Enlightening - Understanding.*
- **Trí:** Rõ mục tiêu – Hợp tác tốt – Ham học hỏi. *Mind: Clear goals – Good cooperation – Eager to learn.*
- **Tiến:** Dũng cảm – Sáng tạo – Tiên phong. *Advance: Brave – Creative – Pioneering*

❖ Mục tiêu | Goals:

- Doanh thu thuần năm 2024: **2.000 tỷ** (trong đó hàng công ty sản xuất **1.950 tỷ**)
Net revenue in 2024: VND2,000bn (in which manufacturing revenue VND1,950bn)
- Doanh thu thuần năm 2026: **3.000 tỷ** (trong đó hàng công ty sản xuất **2.600 tỷ**)
Net revenue in 2026: VND3,000bn (in which manufacturing revenue VND2,600bn)
- Doanh thu thuần năm 2030: **5.000 tỷ** (trong đó hàng công ty sản xuất **4.500 tỷ**)
Net revenue in 2030: VND5,000bn (in which manufacturing revenue VND4,500bn)
- Phát triển trung tâm nghiên cứu theo quy định ICH Q8. | *Develop R&D Center according to ICH Q8 regulations*

1. Định hướng phát triển/ Development orientation

1.1. Ưu tiên R&D – Nhận chuyển giao công nghệ Priority on R&D – Technology transfer



01

THUỐC ĐIỀU TRỊ UNG THƯ/ ANTI CANCER

- Thuốc viên/ Tablet
- Thuốc tác dụng tại đích/ Targeted therapy drug
- Công nghệ sinh học/ Biological drug

02

DUNG DỊCH THẨM PHÂN – DIALYSIS SOLUTION

- Dung dịch lọc máu liên tục/ Continuous dialysis solution
- Phối hợp Creatine trong Thẩm phân máu/phức mạp/ Combination with creatine in Dialysis solution
- Sản phẩm viên đạm bổ sung cho bệnh nhân/ Protein supplement

03

KHÁNG SINH VÀ CÁC THUỐC ĐẶC TRỊ - ANTIBIOTICS AND THERAPEUTIC

- Kháng sinh thế hệ mới / New generation antibiotics
- Thuốc nhỏ mắt / Eye drops
- Các thuốc Tim mạch, Tiểu đường, Hạ lipid máu,... dạng thuốc phối hợp các hoạt chất, viên nhiều lớp, thuốc phóng thích có kiểm soát./ Combination, multi layer and controlled-release tablet

1. Định hướng phát triển/ Development orientation

1.2. Phát triển sản phẩm từ dược liệu hữu cơ/ Develop organic herbal products

Vùng trồng dược liệu hữu cơ/
Organic medicinal herb growing area



- Tổng diện tích/ *Total area: 75 ha.*
- Trồng dược liệu theo tiêu chuẩn hữu cơ/ *Growing medicinal herbs according to organic standards*
- Bảo tồn và phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên/ *Preserve and develop natural resources*
- 6 Dược liệu đạt tiêu chuẩn GACP – WHO/ *6 Medicinal herbal meet GACP – WHO standards*



2. Các Dự án đầu tư/ Investment projects

2.1. Quá trình xét duyệt tiêu chuẩn EU GMP cho nhà máy thuốc ung thư Nhơn Hội/ *The progress to get the approval of EU-GMP for Nhon Hoi anticancer facilities*

❖ **Dây chuyền thuốc tiêm điều trị ung thư/ Anticancer injection production line**

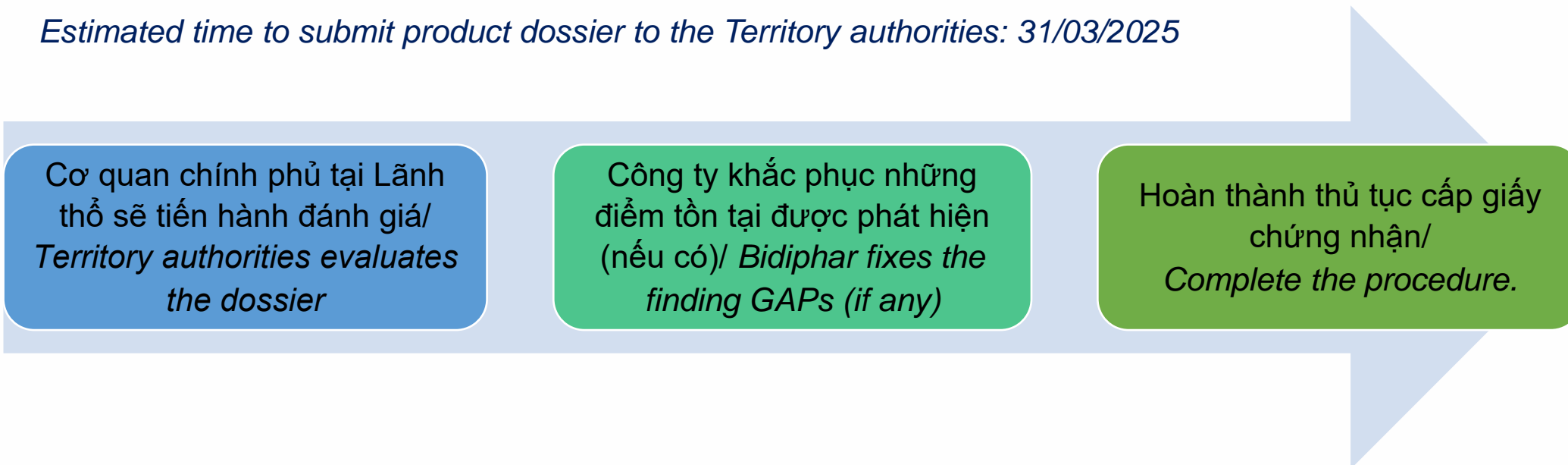
Thời gian dự kiến nộp hồ sơ sản phẩm để đăng ký với cơ quan chính phủ tại Lãnh thổ: **15/11/2024**

Estimated date to submit product dossier to the Territory authorities: 15/11/2024

❖ **Dây chuyền thuốc viên điều trị ung thư/ Anticancer tablet production line :**

Thời gian dự kiến nộp hồ sơ sản phẩm để đăng ký với cơ quan chính phủ tại Lãnh thổ: **31/03/2025**

Estimated time to submit product dossier to the Territory authorities: 31/03/2025



2. Các Dự án đầu tư/ Investment projects

2.2. Dự án Nhà máy thuốc vô trùng thể tích nhỏ/ Small volume injection facility

➤ Quy mô đầu tư/ Investment scale:

- Tổng mức đầu tư dự kiến 840 tỷ đồng (giai đoạn 1)/
Total expected investment 840B VND (1st stage)
- Tổng diện tích dự án 24.900m²/ *Total area: 24.900 m²*
- Công suất dự kiến giai đoạn 1: 120 triệu sản phẩm/năm/
Expected capacity: 120 million unit/year
- Địa điểm đầu tư: Lô A3 - Khu A - Khu kinh tế Nhơn Hội - Quy Nhơn - Bình Định./ *Location: Nhon Hoi economic Zone, Quy Nhon – Binh Dinh*

NHÀ MÁY SẢN XUẤT THUỐC TIÊM VÔ TRÙNG THỂ TÍCH NHỎ

ĐỊA ĐIỂM XD / LOCATION : KHU A, KHU KINH TẾ NHƠN HỘI, QUY NHƠN, BÌNH ĐỊNH



❖ Doanh thu dự kiến/ Expected revenue

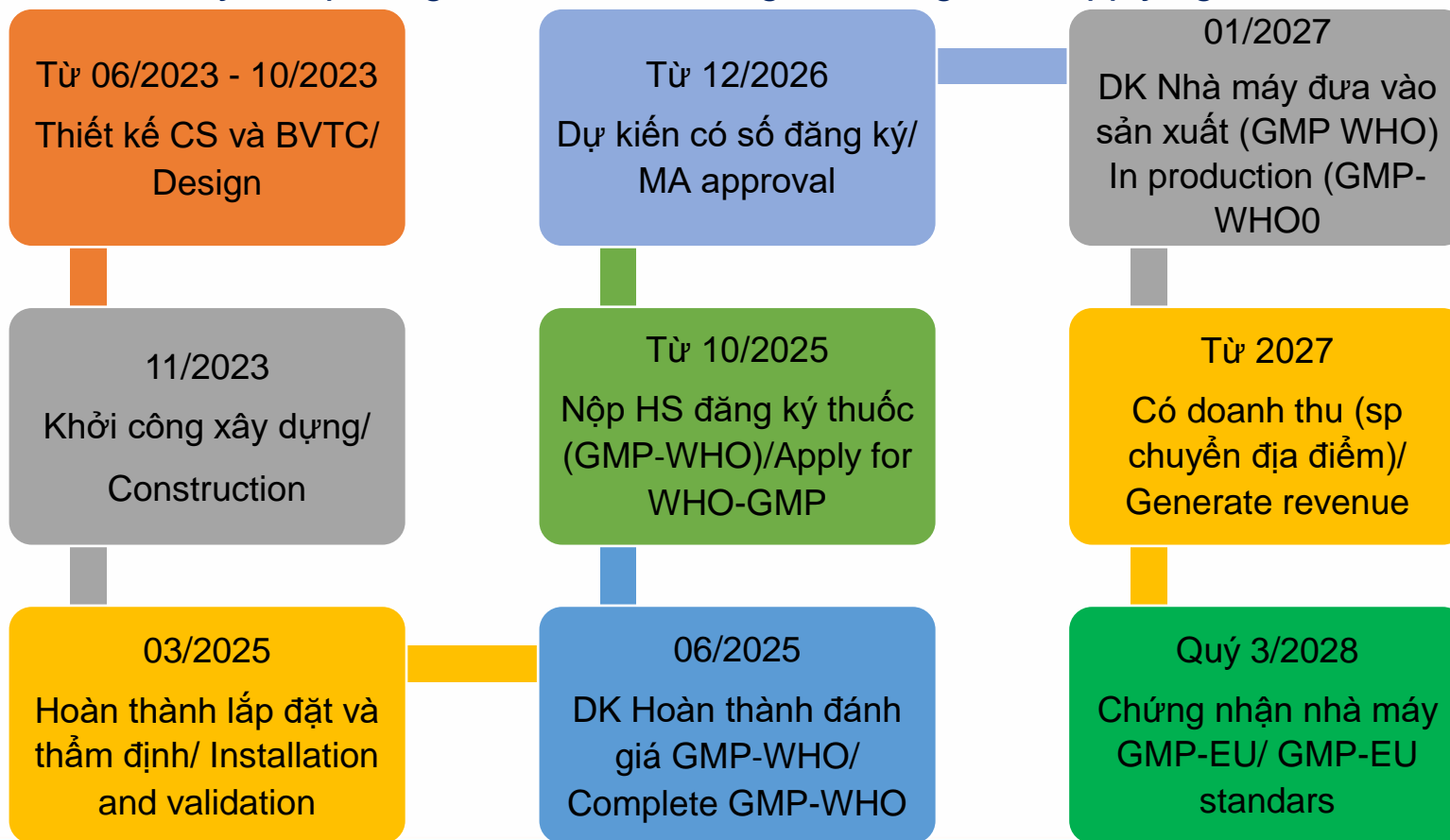
Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Năm 2031
580.817	676.334	757.405	1.255.420	1.685.095

ĐVT: Triệu đồng/ Unit: million VND

2. Các Dự án đầu tư/ Investment projects

2.2. Dự án Nhà máy thuốc vô trùng thể tích nhỏ/ Small volume injection facility

- **Tiến độ:** Đã có quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Bình Định, hiện đang hoàn thành bản vẽ Thiết kế thi công và xin phép xây dựng/ *There has been an investment policy decision from the People's Committee of Binh Dinh province, currently completing construction design drawings and applying for construction permits.*



2. Các Dự án đầu tư/ Investment projects

2.2. Dự án Nhà máy viên non-betalactam/ Non-betalactam OSD facility

➤ **Quy mô đầu tư/ Investmen scale:**

- Tổng mức đầu tư dự kiến 820 tỷ đồng/ *Total expected investment 820B VND*
- Tổng diện tích dự án 19.900 m²/ *Total area 19,900 m²*
- Công suất: 1,2 tỷ sản phẩm/năm/ *Capacity: 1.2 billion unit/year*
- Tiến độ dự kiến sẽ khởi công vào năm 2024/ *Expect the construction starts at 2024*
- Địa điểm đầu tư: Lô A3 - Khu A - Khu kinh tế Nhơn Hội - Quy Nhơn - Bình Định./ *Location: Nhon Hoi economic Zone, Quy Nhon – Binh Dinh*



❖ **Doanh thu dự kiến/ Expected revenue**

Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Năm 2031	Năm 2032	Năm 2033
356.647	503.808	728.579	1.621.609	1.957.858	2.254.648

ĐVT: Triệu đồng/ Unit: million VND

2. Các Dự án đầu tư/ Investment projects

2.4. Dự án Văn phòng cho thuê/ Office for lease project

➤ **Quy mô đầu tư/ Investment scale::**

- Tổng mức đầu tư: 55 tỷ đồng/ Total investment: 55B VND
- Quy mô/ Scope: diện tích mặt đất 758 m²; 2 tầng hầm + 7 tầng nổi/ ground area 758m2 with 2 base level and 7 aboveground level
- Địa điểm đầu tư/ Address: 34, Ngô Mây - Tp. Quy Nhơn - Bình Định.



QIV/2023

QI/2024

QII/2025

Hoàn tất thủ tục đầu tư
Complete investment procedures

Khởi công xây dựng
Starting construction

Hoàn thành đi vào hoạt động
Completed and put into operation

HỢP TÁC – PHÁT TRIỂN – BỀN VỮNG

Cảm ơn đã lắng nghe

